

# NÂNG CAO CHẤT LƯỢNG DẠY VÀ HỌC TIẾNG ANH TRỰC TUYẾN THÔNG QUA TRANG WEB *PADLET.COM*

HÀ THỊ HỒNG MAI\* - NGUYỄN THỊ HUỖN\*\* - TẠ THỊ BÍCH LIÊN\*\*\*

**Tóm tắt:** Đại dịch Covid-19 đã thay đổi hoàn toàn cách dạy học tại Đại học Công nghiệp Hà Nội trong hai năm qua. Tại đây, môn Tiếng Anh cho sinh viên không chuyên thay vì học kết hợp đã được triển khai hoàn toàn trực tuyến. Với mong muốn giúp sinh viên học tiếng Anh hiệu quả, bài viết thực hiện theo phương pháp nghiên cứu hành động, khai thác trang padlet.com trong các bài học nói môn Tiếng Anh Thương mại. Đối tượng nghiên cứu là sinh viên khối ngành Kinh tế. Kết quả nghiên cứu cho thấy sinh viên có phản hồi tích cực về việc sử dụng trang này và có những tiến bộ trong học tập. Bài viết chia sẻ với các giáo viên nói chung, giáo viên ngoại ngữ nói riêng cách khai thác trang padlet.com để nâng cao chất lượng học trực tuyến.

**Từ khóa:** Padlet, nhận thức, nói, học trực tuyến, dạy tiếng Anh.

**Abstract:** The Covid-19 pandemic has driven teachers at Hanoi University of Industry (HaUI) to transform their way of teaching over the past two years. At HaUI, English lessons for non-English majors, instead of being based on blended learning as usual, are totally carried out online. With the hope of helping students learn English effectively, the authors conducted an action research of exploiting padlet.com in Business English speaking lessons for third-year business-major students. The findings include students'

positive attitude and perception towards the practice and some achievements. This paper is expected to enlighten teachers in general, those of languages in particular, the way to exploit padlet.com in order to improve their students' online learning quality.

**Keywords:** Padlet, perception, speaking, online learning, teaching English.

## 1. Đặt vấn đề

Có thể nói Zoom, Ms Teams, Google meet,... là những công cụ phổ biến được đa số giáo viên (GV) sử dụng để giảng dạy trong bối cảnh toàn cầu chống đại dịch Covid-19. Các GV dạy tiếng Anh của Đại học Công nghiệp Hà Nội (ĐHCNHN) cũng không nằm ngoài trào lưu này để thích ứng với ngoại cảnh. Trước đại dịch, môn Tiếng Anh cho sinh viên (SV) không chuyên được triển khai theo hình thức kết hợp, trong đó SV tự học nghe, đọc, viết, ngữ pháp và từ vựng trên trang eop.edu.vn và chỉ tham gia học trực tiếp 2 buổi/tuần về kỹ năng nói. Đại dịch xảy ra và cả GV cùng SV đã phải nhanh chóng thay đổi cách dạy và học để

\* TS - Đại học Công nghiệp Hà Nội; Email: hamai.nt80@gmail.com

\*\* ThS - Đại học Công nghiệp Hà Nội

\*\*\* ThS - Đại học Công nghiệp Hà Nội

đảm bảo chất lượng đào tạo. SV vẫn học nghe, đọc, viết, ngữ pháp và từ vựng trên eop.edu.vn nhưng học nói qua ứng dụng Zoom. Tuy nhiên, GV cũng gặp khó khăn không nhỏ trong quá trình giảng dạy này do tương tác giữa GV với SV và giữa các SV với nhau còn khá khiêm tốn. Nguyên nhân có thể liên quan đến các yếu tố động cơ học tập hoặc các yếu tố công nghệ. Việc tạo một lớp học tối ưu hóa, trong đó có sự đóng góp của SV cũng như khai thác một công cụ giúp lớp học có thể tăng các tương tác, trao đổi sẽ hứa hẹn một giờ học hiệu quả. Vì lý do trên nên bài viết tiến hành nghiên cứu hành động về việc sử dụng trang padlet.com khi dạy nói cho SV không chuyên. Mục đích của nghiên cứu là tìm hiểu thái độ và nhận thức của SV về việc khai thác trang padlet.com khi học kỹ năng nói và tính hiệu quả khi học nói qua Zoom với sự hỗ trợ của trang web này, từ đó đưa ra kết luận và những đề xuất liên quan.

## 2. Cơ sở lý luận

### 2.1. Padlet.com

#### 2.1.1. Giới thiệu chung

Padlet là một trang mạng cho phép người dùng trình bày bất kỳ nội dung gì với các dạng thức khác nhau như hình ảnh, audio, video, tài liệu, văn bản, các đường link [11]. Padlet có thể được ví như một chiếc bảng truyền thống với nội dung có thể được đính lên nhiều vị trí khác nhau trên bảng. Người tạo ra Padlet có thể chia sẻ để cùng lúc nhiều người đóng góp nội dung. Công cụ này có giao diện “đẹp mắt” và thân thiện với người dùng. Đặc biệt, ứng dụng phù hợp cho mọi độ tuổi, nhất là học sinh, sinh viên, giảng viên có thể sử dụng trang web để tương tác sau giờ học. Giáo viên có thể sử dụng Padlet để giảng bài trên lớp và thu thập ý kiến, ý tưởng từ người học thông qua tương tác tức thì trên màn hình máy tính hoặc hỗ trợ người học

thảo luận nhóm [11]. Bởi vậy, đây thực sự là một công cụ hữu ích trong việc giảng dạy.

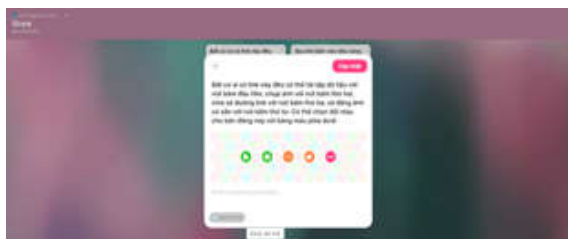
Có ba hình thức đăng nhập Padlet là: đăng nhập bằng Google, đăng nhập bằng Microsoft và đăng nhập bằng Apple nhưng hai cách đăng nhập thường được chọn là đăng nhập bằng Google hoặc Microsoft sẽ đơn giản hơn. Tài khoản tạo ra có thể được dùng theo gói miễn phí với các tính năng cơ bản hoặc trả phí để dùng theo gói Pro. Gói cơ bản cho phép dùng số Padlet (bảng) hạn chế. Tuy nhiên, có thể xóa bớt nội dung và dùng lại bảng như chúng ta xóa bảng trên lớp hoặc chúng ta tạm ‘cất’ nó đi bằng cách chọn nút ‘lưu trữ’. Gói cơ bản cho phép lưu trữ tối đa 12 bảng.

#### 2.1.2. Tính năng của Padlet

Padlet có tính năng đa dạng, cụ thể như sau:

#### Đăng nội dung dưới nhiều hình thức

Chia sẻ bằng cách viết nội dung dạng văn bản hoặc bằng cách nhập tệp dữ liệu với biểu tượng có sẵn: bấm nút đầu tiên nếu muốn tải tệp dữ liệu, nút thứ hai để chụp ảnh, nút thứ ba để chia sẻ đường link và nút thứ tư để đăng ảnh có sẵn. Có thể chọn đổi màu cho bản đăng này với bảng màu phía dưới.

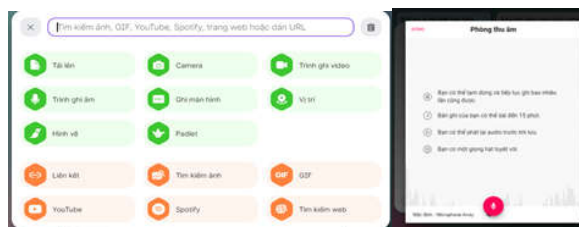


Hình 1. Cách viết nội dung văn bản

Với hoạt động luyện kỹ năng nghe, GV có thể tải tệp dữ liệu nghe lên với nút chọn đầu tiên. SV tải về và nghe trực tiếp trên thiết bị của mình, tránh được việc SV không nghe được nội dung do đường truyền mạng kém.

Giờ thực hành kỹ năng nói cũng có thể

thực hiện dễ dàng bằng việc bấm vào biểu tượng dấu “...” màu hồng, sau đó chọn Trình ghi âm. Khi đó, phòng thu âm đã sẵn sàng. Sau khi hoàn thành, người học sẽ có tệp ghi âm dạng audio.



Hình 2. Cách ghi âm, ghi hình

Để lớp học sinh động, GV có thể yêu cầu sinh viên ghi hình và ‘trình ghi video’ có sẵn để sử dụng. Tuy nhiên, SV có thể kém tự tin khi phải xuất hiện trong video, thời gian ghi hình bị hạn chế, chỉ tối đa 5 phút/video và dung lượng dữ liệu video khá nặng, SV sẽ mất nhiều thời gian hơn để đăng nộp bài, do vậy, GV cần cân nhắc trước khi khai thác tính năng này.

### Thu thập ý kiến của người học để tăng tương tác

Bên cạnh việc cho phép GV lấy ý kiến của SV bằng cách viết nội dung dạng văn bản hoặc tải tệp như đề cập ở trên, Padlet còn cho phép người học viết bình luận vào mỗi văn bản hoặc tệp đã đăng.

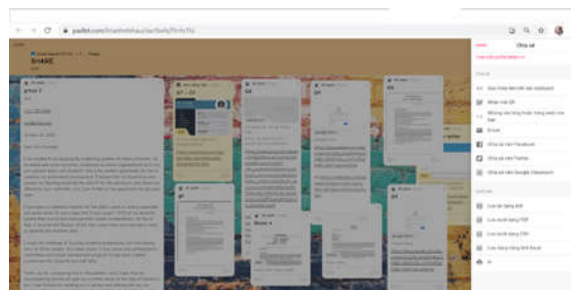
### Chia sẻ nội dung buổi học qua nhiều kênh khác nhau

GV sau đó có thể chia sẻ một bảng Padlet với các trang kết nối khác như Facebook, Google classroom hay lưu dữ liệu dạng PDF như các lựa chọn trong Hình 3.

## 2.2. Kỹ năng nói

### 2.2.1 Tầm quan trọng của kỹ năng nói

Là một kỹ năng sản sinh ngôn ngữ, nói được đánh giá là một kỹ năng quan trọng và khó với SV. Các em cần có khả năng phát âm



Hình 3. Cách chia sẻ nội dung buổi học qua nhiều kênh

tốt, nắm vững và vận dụng được từ vựng, ngữ pháp, diễn đạt trôi chảy và truyền tải được thông điệp bằng ngôn ngữ đích. Baker và Westrup [4] cho rằng những người nói tiếng Anh tốt có cơ hội xin việc và thăng tiến trong công việc hơn. Theo nghiên cứu của tác giả Hoàng Ngọc Tuệ và Trần Thị Duyên [10], 50% nhà tuyển dụng thấy SV cần có thêm thời gian để thực hành nói. Điều này có nghĩa là kỹ năng nói đặc biệt quan trọng và được các nhà tuyển dụng quan tâm.

### 2.2.2. Các tiêu chí đánh giá kỹ năng nói

Brown [5] đã đưa ra 6 tiêu chí để đánh giá kỹ năng nói như sau: phát âm, ngữ pháp, từ vựng, độ trôi chảy, độ hiểu và mức độ hoàn thành. Cụ thể, về phát âm, đánh giá tần suất mắc lỗi phát âm và mức độ ảnh hưởng của các lỗi đó đến hiệu quả giao tiếp. Tiêu chí ngữ pháp đề cập đến khả năng sử dụng chính xác và đa dạng các cấu trúc câu và các hiện tượng ngữ pháp khác nhau. Tiêu chí từ vựng là đánh giá mức độ sử dụng từ vựng theo chủ đề đa dạng, kết hợp và dùng từ chính xác, đúng ngữ cảnh. Độ trôi chảy là tiêu chí đánh giá khả năng nói lưu loát và sự kết nối các ý khi giao tiếp. Độ hiểu nghĩa là người nói hiểu ngữ cảnh hội thoại và có thể đưa ra những câu trả lời phù hợp. Mức độ hoàn thành là khả năng trả lời hết các câu hỏi trong bài kiểm tra nói.

### 2.3. Các nghiên cứu về việc sử dụng Padlet trong dạy - học

Cho tới nay, có rất nhiều nghiên cứu về

việc sử dụng Padlet trong dạy - học. Dưới đây, nhóm tác giả đề cập một số nghiên cứu tiêu biểu trong và ngoài nước:

Harris và cộng sự [9] đã tiến hành nghiên cứu thực nghiệm về tính hiệu quả của việc sử dụng Padlet trong lớp học tiếng Anh đối với 30 SV năm thứ nhất chuyên ngành Tài chính Hối giáo, Nghiên cứu Hối giáo và Kinh doanh tại Trường Đại học Sains Islam (Malaysia). Dữ liệu nghiên cứu được thu thập từ các bài kiểm tra trước và sau khi áp dụng Padlet trong dạy - học ngữ pháp tiếng Anh và phiếu khảo sát SV sau khi thực nghiệm. Kết quả nghiên cứu cho thấy có một sự cải thiện đáng kể về kết quả học tập của SV khi GV kết hợp Padlet trong dạy - học ngữ pháp (60% SV đạt điểm số bài kiểm tra cao hơn so với trước khi ứng dụng Padlet); sự yêu thích và thái độ tích cực của người học đối với việc sử dụng Padlet như một công cụ hỗ trợ học ngữ pháp.

Tương tự, các tác giả Ismawardani và Sulistyanto [12] cũng đã thực hiện một nghiên cứu thực nghiệm về sử dụng Padlet như một công cụ giảng dạy kỹ năng viết tiếng Anh. 72 học sinh khối lớp 10 tại một trường học ở thành phố Kediri, Indonesia đã tham gia vào nghiên cứu này. GV sử dụng Padlet trong dạy kỹ năng viết đối với lớp thực nghiệm (gồm 36 học sinh), trong khi đó lớp đối chứng (37 học sinh) GV không áp dụng bất cứ công cụ hỗ trợ nào. Dữ liệu thu thập từ các bài kiểm tra viết của cả 2 nhóm trên đã được phân tích bằng phương pháp kiểm định T-test (kiểm định sự khác biệt). Kết quả cho thấy, điểm bài kiểm tra viết của lớp thực nghiệm cao hơn lớp đối chứng và có thể kết luận rằng Padlet được xem là một phương tiện hữu hiệu trong giảng dạy kỹ năng viết.

Ở Việt Nam, tác giả Bùi Thị Quế cũng thực hiện đề tài *Sử dụng Padlet nhằm phát triển năng lực tự học phần Lịch sử thế giới*

*cận đại Lớp 11 cho học sinh Trường Trung học phổ thông Hoa Lư A - Ninh Bình* [2]. Trong đó, tác giả cũng sử dụng phương pháp nghiên cứu thực nghiệm đối với 44 học sinh lớp 11C Trường THPT Hoa Lư A, Ninh Bình. Để tiến hành thử nghiệm (4 tuần), tác giả lựa chọn và chuẩn bị bài 3 “Trung Quốc” để áp dụng với lớp 11C. Kế hoạch dạy học bài 3 được soạn theo quy định mới nhất của Bộ Giáo dục và Đào tạo và theo hướng phát triển năng lực cho học sinh. Về phương pháp, tác giả lựa chọn, thiết kế các thang đo về năng lực tự học, tiến hành khảo sát, phỏng vấn đối với học sinh lớp 11C ở hai thời điểm là trước và sau khi sử dụng Padlet vào dạy học phần Lịch sử thế giới cận đại. Kết quả thử nghiệm cho thấy những thay đổi rõ rệt cả về kiến thức, kỹ năng và thái độ của học sinh đối với môn Lịch sử nói chung và phần Lịch sử thế giới cận đại nói riêng. Một nghiên cứu khác gần đây nhất liên quan đến Padlet do các tác giả Đặng Hoàng Ánh và Trần Thị Thùy Trang thực hiện năm 2021 cũng một lần nữa khẳng định Padlet có hiệu quả cao đối với rèn luyện phát âm tiếng Anh cho SV Trường Cao đẳng Bắc Kạn [1].

Như vậy có thể thấy có khá nhiều nghiên cứu trong và ngoài nước đã chứng minh tính hiệu quả của việc áp dụng Padlet trong dạy và học nói chung, dạy và học tiếng Anh nói riêng. Đây là căn cứ để nhóm nghiên cứu Khoa Ngôn ngữ Anh, Trường Ngoại ngữ - Du lịch, ĐHCNHN quyết định thực hiện nghiên cứu hành động khai thác ứng dụng Padlet trong các bài học nói môn Tiếng Anh Thương mại với SV khối ngành Kinh tế tại Trường. Tuy đã được đào tạo, bồi dưỡng về ứng dụng công nghệ thông tin trong giảng dạy, song các GV mới áp dụng Padlet từ những chia sẻ, kinh nghiệm tích lũy cá nhân. Cho tới nay, chưa có nghiên cứu chính thức nào được thực hiện để tìm

hiều thực trạng áp dụng, nhận thức của người học và đánh giá mức độ hiệu quả của ứng dụng. Vì thế, nghiên cứu này là thực sự cần thiết nhằm nâng cao chất lượng học trực tuyến môn Tiếng Anh chuyên ngành cho SV không chuyên tại ĐHCNHN.

### 3. Nghiên cứu

#### 3.1. Bối cảnh và đối tượng nghiên cứu

Để tìm câu trả lời cho câu hỏi “Thái độ và nhận thức của SV khối Kinh tế tại ĐHCNHN về việc khai thác công cụ padlet.com khi học kỹ năng nói là gì?”, nhóm tác giả tiến hành thực hiện nghiên cứu với sinh viên năm thứ 3 không chuyên Anh trong học kỳ 1 năm học 2021-2022 tại ĐHCNHN khi nhóm tác giả giảng dạy học phần Tiếng Anh Thương mại 5. Học phần kéo dài 10 tuần. Số SV trong mỗi lớp dao động từ 31-32 em và mỗi GV phụ trách 2 lớp. Sau khi kết thúc học phần, các em được kỳ vọng đạt trình độ tương đương bậc 3 trong Khung năng lực ngoại ngữ 6 bậc của VSTEP (tương ứng B1 Châu Âu). Về chuẩn đầu ra kỹ năng nói, các em cần bắt chước được cách phát âm các từ, cụm từ, câu, ngữ âm, ngữ điệu của người bản ngữ liên quan đến các chủ đề có trong chương trình học đồng thời thực hiện các đoạn hội thoại và bài nói chủ đề cá nhân. Điểm kỹ năng nói của các em được đánh giá dựa trên kiểm tra thường xuyên (30%) và cuối kỳ (70%).

#### 3.2. Phương pháp nghiên cứu và thu thập dữ liệu

Bài viết sử dụng phương pháp nghiên cứu hành động, vì theo Burns [6] phương pháp này không chỉ mang lại thay đổi tích cực cho lớp học mà còn là một phần của giảng dạy. Denscombe [8] cho rằng mục đích của nghiên cứu hành động là giải quyết một vấn đề cụ thể và đưa ra các hướng dẫn cho các hoạt động hiệu quả.

Nghiên cứu được tiến hành theo 4 bước: lập kế hoạch, hành động, quan sát và phản

ánh [7]. Chu trình này không phải khép kín mà được lặp đi lặp lại cho đến khi vấn đề được giải quyết. Điều này có nghĩa là sau khi thu thập và phân tích dữ liệu về các kết quả của hành động dựa trên góc độ sự thành công của các hành động, vấn đề sẽ được đánh giá lại và bắt đầu chu trình mới (nếu cần thiết).

Trong quá trình giảng dạy, nhóm tác giả nhận thấy việc dạy kỹ năng nói diễn ra đơn thuần qua Zoom chưa thực sự hiệu quả vì việc sử dụng tính năng breakout room mất nhiều thời gian do SV dễ bị thoát ra khỏi lớp học do chất lượng đường truyền và việc GV vào, ra từng phòng để kiểm soát, nghe các em nói sẽ khó có thể đạt mục tiêu bài học và hoàn thành bài giảng. Ngoài ra, sự tương tác giữa GV với SV và giữa các SV với nhau còn hạn chế bởi cả yếu tố khách quan và chủ quan. Rất khó để SV nghe được hết các bạn của mình nói và đưa ra nhận xét cho bài của bạn. Trên thực tế, mặc dù GV gọi một số SV nói trực tiếp trên lớp nhưng chỉ một chút xao nhãng hoặc đường truyền mạng kém thì SV có thể không nghe được nội dung bạn mình trả lời. Ngay cả với SV trả lời, cũng có thể không nhớ rõ mình vừa nói gì. Điều này đồng nghĩa cơ hội thực hành nói và sửa sai của các em bị giảm đi rất nhiều.

Nhằm tăng tính hiệu quả của hoạt động dạy và học kỹ năng nói tiếng Anh cho SV không chuyên, bài viết khai thác công cụ hỗ trợ dạy học trực tuyến Padlet nhằm đưa ra những ưu việt của công cụ này mang lại, giúp GV và SV có được những giờ học nói hiệu quả hơn. Vào mỗi buổi học, từ tuần 2 đến tuần 9, nhóm nghiên cứu sau khi triển khai các hoạt động khởi động, SV sẽ thực hành nói. Tùy theo nội dung từng bài và hoạt động của mỗi bài, SV có thể nói đơn hoặc nói theo cặp. Trong mỗi buổi học, GV chọn một hoạt động thực hành và yêu cầu SV ghi âm trên trang Padlet. Với hoạt động

nói đôi, trước khi ghi âm, GV chia phòng ngẫu nhiên. GV giới hạn thời gian cho các em thực hành và ghi âm (trung bình 15 phút) và chỉ định các em nghe và nhận xét bài của nhau (10 phút). Trong khi các em thực hành ghi âm và nhận xét, GV cũng nghe và nhận xét bài của các em.

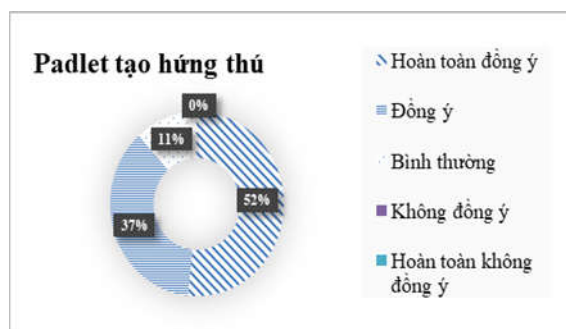
Cách thức nghiên cứu được tiến hành như sau: trong quá trình giảng dạy, từ tuần 2 đến hết tuần 10, mỗi buổi lên lớp, nhóm nghiên cứu quan sát, đánh giá hiệu quả của việc thực hành nói sử dụng công cụ Padlet dựa trên việc tham gia của SV vào hoạt động nói sử dụng Padlet, nhận xét của SV về bài nói trên Padlet của các bạn và các tiêu chí chấm nói SV vào cuối kỳ (khả năng hoàn thành bài nói - khả năng sử dụng từ vựng, ngữ pháp - khả năng giao tiếp - khả năng phát âm). Bên cạnh đó, vào buổi học cuối của mỗi lớp, nhóm nghiên cứu gửi các em bảng câu hỏi khảo sát gồm 5 câu theo thang Likert với 5 cấp độ, được khai thác dựa trên bảng hỏi của Syahrizal và Rahayu [13], Anwar và cộng sự [3]. Bảng câu hỏi khảo sát được thiết kế trên Google form gồm 2 câu tập trung vào nhận thức của SV về sử dụng trang padlet.com trong học nói và 3 câu tìm hiểu mức độ hiệu quả của Padlet trong học nói tiếng Anh và gửi qua nhóm Zalo mỗi lớp học. 60/63 SV trả lời khảo sát với kết quả cụ thể được thảo luận trong Phần 4.

#### 4. Kết quả nghiên cứu và thảo luận

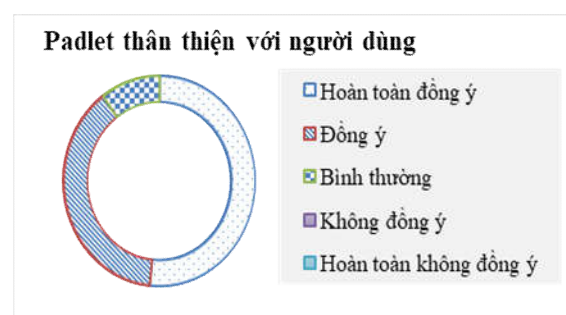
Qua quan sát và phân tích kết quả khảo sát, nhóm tác giả thấy kết quả nghiên cứu sử dụng hai công cụ này khá tương đồng. Cụ thể như sau:

##### 4.1. Về thái độ và nhận thức của sinh viên đối với việc sử dụng Padlet trong học kỹ năng nói

Về cơ bản, đa số (89%) SV có phản hồi tích cực về việc khai thác công cụ padlet.com trong học kỹ năng nói.



Hình 4. Nhận thức của sinh viên - Padlet tạo hứng thú



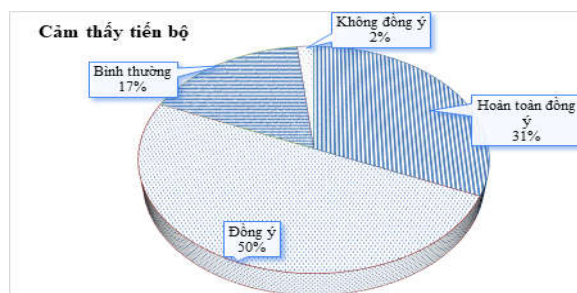
Hình 5. Nhận thức của sinh viên - Padlet thân thiện với người dùng

Hình 4 và Hình 5 chỉ ra rằng, 89% SV thích và rất thích sử dụng công cụ này để luyện nói và cho rằng công cụ này dễ sử dụng. Chỉ có 11% SV có ý kiến trung lập và không có SV nào không thích ứng dụng này. Trên thực tế, so với việc gọi các em trình bày bài nói theo cách thông thường, các em hứng thú hơn khi ghi âm trên Padlet và GV chỉ cần hướng dẫn qua một lần là các em có thể thực hiện thành thạo các thao tác ghi âm cũng như nhận xét bài của bạn.

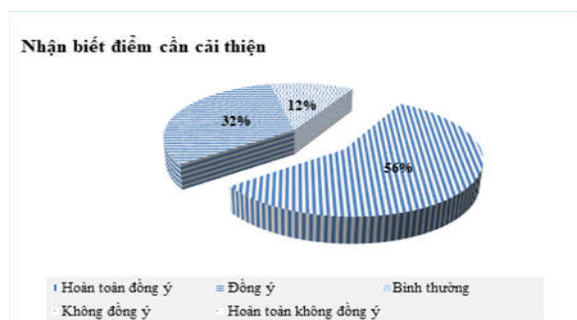
##### 4.2. Về nhận thức tính hiệu quả của việc khai thác padlet.com trong dạy và học kỹ năng nói

Việc khai thác padlet.com trong dạy và học kỹ năng nói đã cho thấy kết quả tích cực (Hình 6, Hình 7, Hình 8).

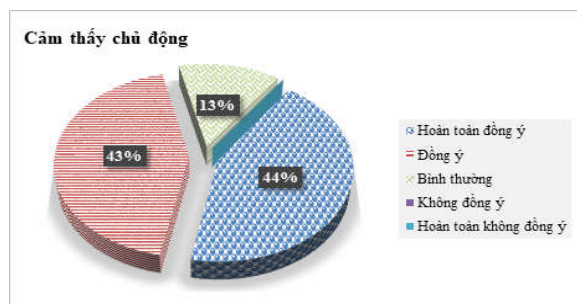
Từ các biểu đồ trên có thể thấy, 4/5 SV trả lời khảo sát cho rằng các em thấy kỹ năng nói của mình được cải thiện (Hình 6); 88% SV biết rõ mình cần cải thiện cái gì (Hình 7) và thấy chủ động hơn trong việc luyện kỹ năng nói (Hình 8). Chỉ có 2% SV



Hình 6. Nhận thức của sinh viên - Padlet cải thiện kỹ năng nói



Hình 7. Nhận thức của sinh viên - Padlet giúp tự nhận biết điểm cần cải thiện



Hình 8. Nhận thức của sinh viên - Padlet tăng tính chủ động

thấy mình không tiến bộ sau khi sử dụng padlet.com để học kỹ năng nói và không có SV nào cho rằng ứng dụng Padlet không giúp các em chủ động trong học nói hay nhận ra điểm mình cần cải thiện.

Nhóm tác giả cũng nhận thấy với các tệp ghi âm, việc nhận xét có thể được thực hiện dễ dàng hơn nhiều, vì cho phép nghe nhiều lần, GV có thể để SV tự nghe và tự nhận xét bài của mình hoặc nghe bài của bạn rồi nhận xét hoặc bật tệp ghi âm để cả lớp cùng nghe.

Bên cạnh đó, kết quả quan sát cho thấy việc học nói trở nên linh hoạt hơn vì SV có thể nghe cả sau buổi học và GV có thể phản hồi bài của các em ngay cả khi bài giảng kết thúc. Đặc biệt, cơ hội cho các em được thực hành và GV cũng như SV tương tác nhận xét về bài thực hành nói tăng lên nhiều. SV có thể chủ động thực hành rồi ghi âm và chọn bản ghi âm thấy hài lòng nhất để nộp. Trung bình một buổi học GV có thể chữa được cho 1/3 lớp học thay vì chỉ 1-2 cặp SV như trước đây. Cũng nhờ đó, khả năng nói của các em được cải thiện rõ rệt: nói to và lưu loát hơn, phát âm phụ âm cuối tốt hơn, hoàn thành bài nói được nhiều hơn.

Tuy nhiên, cũng có một số SV chưa hoàn thành bài ghi âm trong một vài buổi học khi thời gian GV cho phép thực hành kết thúc. Nhưng hạn chế này không trùng lặp ở các SV trong các buổi học và nguyên nhân chủ yếu là do ngoại cảnh tác động như sự cố mất điện, chất lượng đường truyền mạng, hay do đeo tai nghe khi ghi âm,... Việc đăng video thay vì audio cũng còn hạn chế do dung lượng tệp nặng, thời gian ghi hình giới hạn hơn. Ngoài ra, GV không tạo được nhiều Padlet để duy trì cho từng lớp do dùng gói miễn phí. Nếu GV dạy nhiều hơn 4 lớp thì khá khó khăn trong việc lưu lại bài của SV được lâu. Song vẫn không thể phủ nhận những lợi ích mà Padlet mang lại cho GV và người học trong dạy - học tiếng Anh nói chung và kỹ năng nói nói riêng như đã phân tích ở trên. Như vậy, việc biết khai thác và sử dụng các công cụ hỗ trợ trong dạy - học trực tuyến là hết sức cần thiết, đảm bảo hoạt động dạy và học trực tuyến đạt hiệu quả tối đa.

## 5. Kết luận và đề xuất

Tóm lại, có thể nói việc sử dụng Padlet trong giờ học kỹ năng nói tiếng Anh cho sinh viên không chuyên các khối ngành Kinh tế năm thứ 3 Đại học Công nghiệp Hà Nội đã

cho thấy hiệu quả rõ nét, được SV đánh giá cao với những phản hồi tích cực và xứng đáng được các GV dạy ngôn ngữ nói chung quan tâm. Việc khai thác công cụ này không những giúp SV thấy hứng thú hơn với các giờ học tiếng Anh mà còn giúp các em có những tiến bộ rõ rệt trong kỹ năng nói nhờ tăng cơ hội thực hành và tương tác giữa các SV với nhau và giữa SV với GV.

Dựa trên các kết quả nghiên cứu, nhóm tác giả có một vài đề xuất cho các đối tượng khác nhau. Đối với người học: cần tận dụng tối đa lợi ích của Padlet để rèn luyện các kỹ năng tiếng Anh, kỹ năng làm việc hợp tác, phát huy năng lực tự học vì Padlet dễ dàng truy cập, người học có thể tự ôn tập, củng cố kiến thức, sử dụng các bài đăng của các bạn trong lớp làm tài liệu tham khảo để cải thiện bài nói, bài viết của họ.

Đối với GV: cần chủ động tiếp cận với các phương pháp giáo dục hiện đại thông qua các cộng đồng học tập như Microsoft Educator Center, Teachthought Professional Development, MIE Việt Nam,... cũng như tăng cường hợp tác, chia sẻ kinh nghiệm trong các nhóm giảng dạy để có thể khai thác tối đa các tính năng của các công cụ hỗ trợ dạy - học trực tuyến. Đồng thời, sử dụng các công cụ thống kê để thu thập dữ liệu, ý kiến phản hồi từ người học, từ đó có thể đo lường, đánh giá hiệu quả, điều chỉnh, cải tiến chất lượng học trực tuyến.

Đối với cơ sở giáo dục: nếu các giáo GV được cung cấp gói chuyên dùng cho giáo GV thì chất lượng dạy - học trực tuyến các kỹ năng tiếng Anh nói chung và kỹ năng nói riêng của SV sẽ hiệu quả hơn nữa. Vì thế, sự hỗ trợ đầu tư về kinh phí mua ứng dụng bản quyền là hết sức thiết thực và có ý nghĩa. Bên cạnh đó, các tổ chức, cơ sở giáo dục cũng cần cung cấp một số khóa đào tạo để giáo viên nâng cao kiến thức về

sử dụng công nghệ hoặc ứng dụng có thể hỗ trợ các hoạt động dạy - học trực tuyến.

### TÀI LIỆU THAM KHẢO

- [1] Đặng Hoàng Anh, Trần Thị Thùy Trang, “Hiệu quả việc sử dụng padlet để hỗ trợ sinh viên Trường Cao đẳng Bắc Kạn trong rèn luyện phát âm tiếng Anh”, *Tạp chí Khoa học và Công nghệ Đại học Thái Nguyên*, T. 226, S. 18, tr. 356-360, 2021.
- [2] Bùi Thị Quế, *Sử dụng Padlet nhằm phát triển năng lực tự học phần Lịch sử thế giới cận đại Lớp 11 cho học sinh Trường Trung học phổ thông Hoa Lư A - Ninh Bình*, Luận văn thạc sĩ, Đại học Quốc gia Hà Nội, 2019.
- [3] Anwar, C., Nugroho, K. Y., & Nurhamidah, I., “Students’ perception at the use of Padlet in Linguistics class”, *NOTION: Journal of Linguistics, Literature, and Culture*, Vol.1, No.1, pp.35-41, 2019.
- [4] Baker, J., & Westrup, H., *Essential Speaking Skills: A Handbook for English Language Teachers*, Continuum, London, 2003.
- [5] Brown, H. D., *Language assessment: Principles and classroom practices*, Pearson Education, New York, 2004.
- [6] Burns, A., *Doing action research in English language teaching: A guide for practitioners*, Routledge, New York, 2010.
- [7] Cohen, L., Manion, L., & Morrison, K., *Research Methods in Education*, 6th Edition, Routledge Falmer, London and New York, 2007.
- [8] Denscombe, M., *EBOOK: The good research guide: For small-scale social research projects*, McGraw Hill Education, New York, 2017.
- [9] Haris, M., Yunus, M. M., & Badusah, J. H., “The effectiveness of using Padlet in ESL classroom”, *International Journal of Advanced Research*, Vol.5, No.2, pp.783-788, 2017.
- [10] Hoang, T. N. & Tran, D. T., “English for specific purposes education at tertiary level: Feedback from the industry”, *Journal of Language and Life*, No.5(285), pp.72-77, 2019.
- [11] Holovina, S., “The effectiveness of using Padlet for teaching English”, *Humanities Science Current Issues*, Vol.3, No.42, pp.40-44, 2021.
- [12] Ismawardani, B. M., & Sulistyanto, I., “The effectiveness of teaching writing by using Padlet as the media”, *Jurnal Pendidikan Bahasa Inggris Proficiency*, Vol.1, No.2, pp.66-71, 2019.
- [13] Syahrizal, T., & Rahayu, S., “Padlet for English speaking activity: A case study of pros and cons on ICT”, *Indonesian EFL Journal*, Vol.6, No.2, pp.149-156, 2020.